

Bản án số: 173/2022/HC-PT

Ngày 14-3-2022

V/v Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực Hải quan.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Dương Tuấn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 625/2020/TLPT-HC ngày 19/11/2020, về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực Hải quan”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 682/2020/HC-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐ-PT ngày 03 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Phạm Hoàng V

Địa chỉ: Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phùng Thị Bích H (có mặt)

Địa chỉ: Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

- Bà Ngô Thị Hoàng A là Luật sư của Công ty Luật hợp danh Thủy Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- Ông là Luật sư của Văn phòng luật sư Trịnh Vĩnh P thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

2. Người bị kiện: Chi cục trưởng Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh

Địa chỉ: quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thanh H1, chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh (có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Bà Nguyễn Thị L là Công chức của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh (có mặt).

3. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Phạm Hoàng V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, bản án sơ thẩm và lời trình bày của các bên đương sự, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/8/2018, Công ty TNHH TNT Express Worldwide - CN HCM thay mặt chủ hàng là ông Phạm Hoàng V, làm thủ tục khai báo lô hàng nhập khẩu từ Pháp thuộc vận đơn số 606797870, TKHQ số 102160499340/H11. Theo khai báo lô hàng gồm 02 kiện/100kg, mặt hàng “*Cặp đơn bằng gổm trang trí sân vườn*”, mã HS 69139090, TSNK 30%, TS VAT 10%. Trị giá khai báo: 80 EUR (giá EXW0, phí vận chuyển = 331.2 EUR (TC = 11.070.445 VNĐ). Thuế NK = 3.321.133đ, VAT = 1.439.158đ. Hệ thống phân luồng 1. Lô hàng về đến kho TNT ngày 11/8/2018. Hiện được niêm phong theo biên bản giữa các bên gồm đại diện Đội thủ tục hàng Chuyển Phát nhanh - ông Nguyễn Kinh K và Nguyễn Thanh P1, đại diện Đội Giám sát và kiểm soát Hải quan - ông Phan Việt H2, đại diện Công ty TNT - ông Nguyễn Văn Minh T, chủ hàng - ông Phạm Hoàng V và người được ủy quyền của ông V - bà Ngô Thị Hoàng A ngày 14/5/2019.

Ngày 13/8/2018, Đội thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu 4 phối hợp với Tổ kiểm soát Chi cục, Đội kiểm soát Hải quan kiểm tra thực tế lô hàng dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty TNT, lập Biên bản phối hợp số 170/BBPH-CPN. Ngày 14/8/2018, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh lập phiếu trưng cầu giám định số 1827/CPN-ĐTT4 gửi Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 21/8/2018, Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu đã cử nhân viên đến kho TNT để giám định hàng hóa. Ngày 22/8/2018, Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu đã cấp Giấy xác nhận số 234/VHP với nội dung: 01 (một) cặp đơn bằng gổm dùng để trang trí, đường kính đáy 35cm, đường kính phía trên (mặt trên của đơn) 34cm, cao 85cm. Gổm men nhiều màu kiểu gổm Sài Gòn; Đồ giả cổ, mô phỏng một ngôi miếu, có thể hiện hình người và tượng thần hộ pháp (thần bảo vệ đền, miếu). Được phép nhập khẩu, không vi phạm Nghị định 32/2012/NĐ-CP. Ngày 14/9/2018, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh đã lập phiếu trưng cầu giám định gửi Trung tâm 3. Ngày 17/9/2018, Trung tâm 3 đã cử nhân viên đến kho TNT để giám định hàng hóa.

Suốt gần 8 tháng chưa được giải quyết thông quan, ông V sốt ruột làm đơn khiếu nại về việc này. Thư khiếu nại ghi ngày 23/04/2019, thụ lý ngày 06/05/2019. Ngày 08/5/2019, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh lập Quyết định số 1749/QĐ-CPN về việc Tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính. (Quyết định này là đối tượng bị kiện). Ngày 14/05/2019, thông qua người đại diện của ông V (là bà Ngô Thị Hoàng A theo Hợp đồng ủy quyền số 00009919 quyền số 05 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/5/2019 tại VPCC Đồng Tâm), ông V nhận được kết quả giám định là: “*Đơn*

bằng gốm dùng làm vật trang trí. Tình trạng chất lượng: tại thời điểm giám định hàng đã qua sử dụng, thuộc phụ lục I Danh mục hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng cấm nhập khẩu được ban hành kèm theo Thông tư 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương.”

Căn cứ kết quả kiểm tra giám định của Trung tâm 3, ông Phạm Hoàng V đã có hành vi nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục hàng cấm nhập khẩu, vi phạm Khoản 10 Điều 14 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 45/2016/NĐ-CP 26/5/2016 của Chính phủ. Đội thủ tục hàng chuyển phát nhanh sẽ lập biên bản vi phạm về hành vi trên và xử lý theo quy định. Giao ông Phạm Hoàng V các chứng từ liên quan như sau:

- Thông báo kết quả giám định số 03883/N1.18/TĐ của Trung tâm 3: một bản chính.

- Quyết định số 1749/QĐ-CPN ngày 08/5/2019 của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về việc tạm giữ tang vật theo thủ tục hành chính: Một bản chính.

Ông V và người đại diện theo ủy quyền ông khi đó - Bà Ngô Thị Hoàng A đã có ý kiến tại buổi làm việc ngày 14/5/2019 như sau:

“Tại Thông báo kết quả giám định của Trung tâm 3 có nêu “Một số lớp sơn bề mặt bị bong tróc, xỉn màu, một vài chi tiết bị mờ, gãy, chập vá...” Do đó, Trung tâm 3 kết luận “đây là hàng đã qua sử dụng”.

Tôi, Ngô Thị Hoàng A, không đồng ý kết luận này. Vì đây là mặt hàng giả cổ. Nhà sản xuất hàng giả cổ có những kỹ thuật và đã cố tình để lại những chi tiết cũ kỹ như là đồ cổ sau khi sản xuất hàng loạt. Người ta còn thực hiện các yếu tố chập vá khác như đã qua sử dụng.

Tôi, Ngô Thị Hoàng A, cũng không đồng ý khi Chi cục Hải quan áp dụng Nghị định 127/2013/NĐ-CP phạt và giữ hàng hóa trong hôm nay. Tôi, Hoàng Anh, đề nghị Quý cơ quan cho tôi thời gian để khiếu nại Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 về kết quả giám định của họ vì tôi mới nhận được kết quả này hoặc yêu cầu cho giám định lại tại cơ quan giám định khác.”

Biên bản kết thúc vào hồi 10 giờ 00 ngày 14 tháng 5 năm 2019. Người đại diện của ông V yêu cầu thực hiện việc giám định lại.

Sau đó, ngày 23/05/2019, ông Phạm Hoàng V nhận được Quyết định số 2046/QĐ-GQKN ngày 23/5/2019 của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về việc giải quyết Đơn khiếu nại như sau:

“Điều 1: Không giải quyết đề nghị thông quan hàng của Ông (Bà) Phạm Hoàng V. Xử phạt vi phạm hành chính và tịch thu tang vật theo quy định.”

Lý do, lý lẽ, căn cứ không đồng ý với Quyết định số 2046/QĐ-GQKN ngày 23/5/2019 của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh về việc giải quyết Đơn khiếu nại:

1. Cho đến ngày 08/05/2018, (và cho đến hiện nay), ông V vẫn chưa thấy và cũng chưa từng ký biên bản vi phạm hành chính. Nhưng Cơ quan Hải quan áp dụng quy định về xử phạt hành chính để tạm giữ Lô hàng của ông V theo Quyết định số 1749/QĐ-CPN ngày 08/5/2019 về việc: Tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính là trái pháp luật (về xử phạt vi phạm hành chính). Các quyết định xử phạt vi phạm hành chính chỉ có thể căn cứ trên biên bản vi phạm hành chính.

2. Hải quan xác định đây là hàng hóa ngoại thương và áp dụng Thông tư 12/2018/TT-BCT là không đúng. Ông V không mua đi bán lại 2 cái đơn này, sao gọi là “ngoại thương”. Đây là hàng thủ công mỹ nghệ để lưu niệm do họ hàng gửi biếu ông V. Trong khi đó, Thông tư 12/2018/TT-BCT là áp dụng cho trường hợp hàng hóa “ngoại thương” - nghĩa là có tính cách thương mại: Mua bán kinh doanh vì lợi nhuận (có liên quan giữa pháp nhân/cá nhân có đăng ký kinh doanh của hai quốc gia).

3. Hải quan dựa vào kết quả giám định của Trung Tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 với kết luận *“hàng đã qua sử dụng”* để áp dụng Khoản 10 Điều 14 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 45/2016/NĐ-CP 26/5/2016 của Chính phủ để xử lý là chưa toàn diện. Vì hàng thủ công mỹ nghệ có giá trị cổ vật, nếu nói là *“đã qua sử dụng”* thì “qua” bao lâu? Nếu đạt đến giá trị cổ vật thì phải xử lý theo Luật cổ vật.

4. Hải quan không cho giám định lại/ không chờ kết quả khiếu nại giám định lại theo yêu cầu tại biên bản làm việc ngày 14/05/2019 là làm mất cơ hội thực hiện quyền và nghĩa vụ khiếu nại/ quyền sửa sai của hai bên: Bên yêu cầu giám định và bên giám định. Điều này là trái Luật Giám định.

5. Hải quan đã có yêu cầu giám định đối với cơ quan chức năng liên quan, quản lý chuyên ngành đúng mặt hàng nhập khẩu này (hàng mỹ nghệ) là Sở văn hóa thông tin là đúng quy định pháp luật. Cơ quan quản lý văn hóa, vật phẩm văn hóa đã đưa ra kết luận giám định như sau: *“Đơn bằng gốm dùng làm vật trang trí. Tình trạng chất lượng: tại thời điểm giám định hàng đã qua sử dụng, thuộc phụ lục I Danh mục hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng cấm nhập khẩu được ban hành kèm theo Thông tư 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương.”*

Tuy vậy, cơ quan Hải quan lại từ chối thông quan lô hàng này cho ông V là quá bất công.

Ngày 08/05/2019, Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1749/QĐ-CPN về việc Tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính. Ngày 27/08/2019, Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 78/QĐ-CPN về việc Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp. Mặc dù giá trị tính bằng tiền của hai chiếc đơn này không bao nhiêu. Giá trị tiền có thể tạo ra được. Tuy nhiên, đối với ông V

và gia đình ông V, đây là vật phẩm vô giá, nó tính lưu niệm, có giá trị tinh thần cao.

Theo tôi được biết, mục đích của việc cấm nhập khẩu hàng hóa ngoại thương đã qua sử dụng (theo tinh thần của Thông tư 12/2018/TT-BCT) là biện pháp thương mại nhằm bảo vệ môi trường và các ngành sản xuất trong nước (trước hàng hóa cùng loại, kém chất lượng, giá thành thấp). Trong trường hợp cụ thể của ông V, hàng hóa là vật phẩm lưu niệm, không có tính thương mại; số lượng là 1; là vật phẩm văn hóa nghệ thuật nên hướng xử lý của cơ quan Hải quan tại Quyết định số 2046/QĐ-GQKN ngày 23/5/2019 của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh không thấu tình, đạt lý và trái pháp luật.

** Bằng văn bản này, tôi yêu cầu Quý Tòa án tuyên:*

1. Hủy bỏ Quyết định số 2046/QĐ-GQKN ngày 23/5/2019 của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh.

2. Hủy bỏ Quyết định số 1749/QĐ-CPN ngày 08/05/2019 về việc tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính.

3. Hủy bỏ Quyết định số 78/QĐ-CPN ngày 27/08/2019 của Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh (Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp).

4. Giải quyết thông quan cho đơn hàng của ông Phạm Hoàng V.

Bà Ngô Thị Hoàng A là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Thống nhất ý kiến trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Phùng Thị Bích H.

Người bị kiện Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh do ông Nguyễn Thanh Tuyền, chức vụ: Chi cục phó Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh, là người đại diện theo ủy quyền có văn bản số 5388/CPN-DTTHCPN ngày 27/9/2019 trình bày:

Ngày 10/8/2018, Công ty TNHH TNT Express Worwide - Chi nhánh Hồ Chí Minh thay mặt chủ hàng là ông Phạm Hoàng V, chứng minh nhân dân số: 023660698 cấp ngày 23/7/2013 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, làm thủ tục khai báo lô hàng nhập khẩu từ nước Pháp thuộc Vận đơn số 606797870, tờ khai Hải quan số 102160499340/H11. Theo khai báo lô hàng gồm 02 kiện/100kg, mặt hàng “*Cặp đôn bằng gỗm trang trí sân vườn*”, mã HS 69139090, TSNK 30%, TS VAT 10%. Trị giá khai báo: 80EUR (giá EXW), phí vận chuyển = 331.2 EUR (Tổng cộng = 11.070.445 VNĐ). Thuế nhập khẩu = 3.321.133 đồng, VAT = 1.439.158 đồng. Hệ thống phân luồng 1 H11.

Sau khi tiếp nhận Phiếu phối hợp số 561/KSHQ ngày 10/8/2018 của Đội Kiểm soát Hải quan - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, Đội thủ tục hàng hóa xuất nhập khẩu 4- Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh (nay là Đội thủ tục

hàng chuyển phát nhanh) đã lập tờ trình số 1112/TTr-DDTT4 ngày 10/08/2018 đề xuất tạm dừng đưa hàng qua khu vực giám sát, chuyển luồng 3 để kiểm tra thực tế hàng hóa. Lãnh đạo Chi cục đã phê duyệt tại Quyết định số 1845/TB-CPN ngày 10/8/2018.

Lô hàng về đến kho TNT ngày 11/8/2018. Ngày 13/8/2018, Đội thủ tục Hàng hóa xuất nhập khẩu 4 phối hợp với Tổ kiểm soát Chi cục và Đội kiểm soát Hải quan Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra thực tế lô hàng dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty TNT, sau khi kết thúc kiểm tra đã lập Biên bản phối hợp số 170/BBPH-CPN, ghi nhận kết quả kiểm tra là: *“Hai đơn bằng gồm đã qua sử dụng, nhóm hàng 6914 thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu theo phụ lục 1 Thông Tư số 12/2018/TT-BCT”*. Ông Phạm Hoàng V - chủ hàng đã ký xác nhận vào biên bản. Ngày 14/8/2018, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh lập phiếu trưng cầu giám định số 1827/CPN-ĐTT4 gửi Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22/8/2018, Phòng Kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu - Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy xác nhận số 234/VHP với nội dung: 01 (một) cặp đơn bằng gồm dùng để trang trí, đường kính đáy 35 cm, đường kính phía trên (mặt trên của đơn) 34cm, cao 85cm. Gồm men nhiều màu kiểu gốm Sài Gòn; Đồ giả cổ, mô phỏng một ngôi miếu, có thể hiện hình người và tượng thần hộ pháp (thần bảo vệ đền, miếu). Được phép nhập khẩu, không vi phạm Nghị định 32/2012/NĐ-CP.

Ngày 27/8/2018, ông Phạm Hoàng V nộp đơn giải trình về việc nhập khẩu lô hàng trên. Tuy nhiên, để có cơ sở xác định hàng có phải đã qua sử dụng hay không, ông Phạm Hoàng V đã đề nghị trưng cầu giám định tại Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3. Ngày 14/9/2018, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh đã lập phiếu trưng cầu giám định số 2243/CPN-ĐTTT ngày 14/09/2018 gửi Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3. Ngày 17/9/2018, Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 đã cử nhân viên đến kho TNT để giám định hàng hóa, có sự chứng kiến và ký xác nhận vào biên bản giám định của ông Phạm Hoàng V. Thông báo kết quả giám định số 0383/N1.18/TĐ của Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 ngày 26/09/2018 có nội dung: *“Đơn bằng gốm dùng làm vật dụng trang trí. Tình trạng chất lượng: Tại thời điểm giám định hàng đã qua sử dụng, thuộc phụ lục I Danh mục hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng cấm nhập khẩu được ban hành kèm theo Thông tư 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương”*.

Sau đó, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh đã phối hợp với Công ty TNT mời ông V đến cơ quan Hải quan nhiều lần để cung cấp kết quả giám định và giải quyết thủ tục Hải quan cho lô hàng, nhưng ông V không liên lạc và không đến. Ngày 23/04/2019, ông Phạm Hoàng V gửi công văn khiếu nại, yêu cầu cung cấp thông tin lô hàng và giải quyết thông quan. Đơn khiếu nại của ông Phạm Hoàng V đã được Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh thụ lý và giải quyết khiếu nại theo Thông báo số 1739/CPN-ĐTH ngày 07/05/2019. Chi cục

Hải quan Chuyên phát nhanh gửi Giấy mời lần 1 số 1740/CPN-ĐTH ngày 07/05/2019 đến số 48 Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh bằng đường bưu điện chuyên phát nhanh, Express Bill số SB0000011532 và quá thời gian ông V không đến để giải quyết vụ việc.

Ngày 08/05/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh đã gửi Công văn số 1748/CPN-ĐTH ngày 08/5/2019 cho Phòng Thanh tra - Kiểm tra báo cáo việc xử lý đơn khiếu nại của ông Phạm Hoàng V. Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh ban hành Quyết định số 1749/QĐ-CPN ngày 08/5/2019 tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính. Ngày 09/05/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh tiếp tục gửi Giấy mời lần 2 số 1795/CPN-ĐTH, đến số Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bằng đường bưu điện, nhưng ông Phạm Hoàng V cũng không đến.

Đến ngày 14/05/2019, bà Ngô Thị Hoàng A (Sinh năm:1975; CMND số 025166385) được ông Phạm Hoàng V uỷ quyền đến Chi cục làm việc theo Hợp đồng uỷ quyền số 00009919 TP/CC-SCC/HĐGD. Bà Ngô Thị Hoàng A đề nghị được kiểm tra lại lô hàng trên vì nghe thông tin lô hàng đã bị tráo đổi. Sau khi kiểm tra, bà Ngô Thị Hoàng A xác nhận lô hàng còn nguyên vẹn như tình trạng nhập khẩu ban đầu không bể vỡ. Lô hàng đang được tạm giữ tại Kho TNT và giao cho Đội giám sát Chi cục HQCPN bảo quản chờ xử lý tiếp. Bà Ngô Thị Hoàng A đề nghị kéo dài thời gian để khiếu nại Trung tâm 3. Chúng tôi lập Biên bản làm việc số 38/BB-HC11 ngày 14/5/2019 và Biên bản niêm phong Hải quan số 39/BB-HC9 ngày 14/5/2019 bà Ngô Thị Hoàng A đã ký.

Ngày 15/05/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh lập Tờ trình số 1411/TTr-TTHCPN về việc gia hạn thời gian tạm giữ tang vật theo căn cứ Khoản 1 Điều 66, Khoản 8 Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính duyệt cho thời gian tạm giữ thêm 30 ngày tính từ ngày 08/05/2019 đến 08/06/2019 và được Lãnh đạo đồng ý ra Quyết định số 1932/QĐ-CPN ngày 16/05/2019 đồng ý cho kéo dài thời gian tạm giữ. Ngày 17/05/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh tiếp tục gửi Giấy mời lần 3 số 1933/CPN-ĐTH, nhưng ông Phạm Hoàng V cũng không đến. Ngày 23/05/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh ban hành Quyết định số 2046/QĐ-GQKN giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Hoàng V và Công văn báo cáo cho Lãnh đạo Cục số 2681/CPN-ĐTH về xử lý đơn khiếu nại.

Ngày 02/07/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh có Công văn số 3060/CPN-ĐTTHBC gửi Tòa soạn Báo Hải quan và Biên tập Website Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh thông báo xử lý tang vật vi phạm hết thời hạn tạm giữ, được đăng trên 02 Tờ báo số 86 (2796) ngày 18/07/2019 và số 87 (2797) ngày 21/7/2019 và trên trang Website của Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 27/08/2019, Chi cục Hải quan Chuyên phát nhanh lập Tờ trình số 69/TTr-TTHCPN ban hành quyết định tịch thu tang vật vi phạm hành chính vì đã quá thời hạn tạm giữ. Chi cục lập Biên Bản tịch thu tang vật số 78/BB-HC8 ngày 27/8/2019 và ban hành quyết định tịch thu tang vật số 78/QĐ-CPN ngày 27/8/2019. Quyết tịch tịch thu tang vật không xác định, liên lạc được chủ sở

hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp. Lô hàng tịch thu được lưu giữ tại Chi cục Hải quan theo đúng quy định về lưu giữ tang vật tịch thu.

Ý kiến của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh đối với yêu cầu của người khởi kiện.

- Cặp đơn bằng gốm trang trí sân vườn, mã HS 69139090, trên cơ sở kết luận của cơ quan giám định là hàng đã qua sử dụng thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BCT.

- Quyết định số 1749/QĐ-CPN ngày 08/5/2019 tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính thực hiện theo quy định tại Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Quyết định số 2046/QĐ-GQKN ngày 23/05/2019 giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Hoàng V được thực hiện theo các quy định của Luật Khiếu nại.

Việc Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ban hành quyết định tịch thu tang vật là hàng hóa cấm nhập khẩu là đúng theo quy định của pháp luật, pháp luật xử lý vi phạm hành chính và pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan (Khoản 11, Điều 1, Nghị định 45/2016/NĐ-CP).

Yêu cầu của người khởi kiện hủy Quyết định số 1749/QĐ-CPN, Quyết định số 2046/QĐ-GQKN, Quyết định về tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp số 78/QĐ-CPN ngày 27/08/2019 của Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh và giải quyết thông quan là không có cơ sở.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 682/2020/HC-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Bác các yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoàng V yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ các quyết định:

- Quyết định số 1749/QĐ-CPN về việc tạm giữ tài liệu, tang vật, phương tiện, giấy phép chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính ngày 08/05/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh;

- Quyết định số 2046/QĐ-GQKN về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phạm Hoàng V (lần đầu) ngày 23/5/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh;

- Quyết định số 78/QĐ-CPN về việc tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp ngày 27/8/2019 của Chi cục trưởng Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh;

2. Bác yêu cầu giải quyết thông quan cho đơn hàng của ông Phạm Hoàng V là: Cặp đơn bằng gốm trang trí sân vườn.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/6/2020, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Hoàng V là bà Phùng Thị Bích H có đơn kháng cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bà Phùng Thị Bích H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện là Luật sư Ngô Thị Hoàng A trình bày: Việc ban hành các Biên bản và quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người bị kiện không tuân thủ trình tự thủ tục: Biên bản xử phạt vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC ngày 15/5/2019 do Chi cục hải quan chuyển phát nhanh nộp sau này chứ từ giai đoạn sơ thẩm là không có, biên bản này là tiền đề cho các quyết định bị kiện nhưng được lập không đúng thể thức, không có chữ ký của các bên ở từng trang, không có chữ ký của người vi phạm là không hợp lệ. Việc người bị kiện cho rằng lô hàng này là hàng vô chủ và ra quyết định tịch thu là không đúng, vì những lần Hải quan mời ông V lên làm việc thì thực tế ông V không được triệu tập đầy đủ, hợp lệ và ông V liên tục khiếu nại thì không thể nói lô hàng này không xác định được chủ sở hữu. Người bị kiện đã thực hiện không đủ, không đúng các quy trình luật định dẫn đến ảnh hưởng quyền lợi của ông V nói riêng và đối với nền di sản văn hóa nước nhà nói chung, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy các quyết định của Chi cục hải quan chuyển phát nhanh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện là Luật sư Trịnh Vĩnh P trình bày: Cặp gốm trong vụ án chính là di sản văn hóa, có tuổi đời 130 năm, được thừa nhận bởi giới chuyên môn và báo chí như các tài liệu chứng cứ đã gửi đến Hội đồng xét xử. Việc đưa cặp gốm này từ nước ngoài về Việt Nam đều tuân thủ đúng quy định, do đó cần phải được các cơ quan chức năng giám định chuyên sâu để tránh việc xử lý sơ sài di sản văn hóa.

Đại diện theo ủy quyền của Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh trình bày: Việc Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh ban hành các quyết định là đúng theo quy định của pháp luật, pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Hải quan. Vì vậy đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy các Quyết định số 1749/QĐ-CPN, Quyết định số 2046/QĐ-GQKN, Quyết định về tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp số 78/QĐ-CPN ngày 27/08/2019 và giải quyết thông quan.

Tại phiên tòa, luật sư của ông V cho rằng cặp đôn của ông V nhập về là đồ cổ, thì đề nghị Tòa án xem xét xử lý hành vi nhập hàng khai báo không đúng chủng loại, ông V không cung cấp Chứng chỉ hành nghề kinh doanh mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia là có dấu hiệu vi phạm Luật Di sản văn hóa 2009 và Nghị định có liên quan.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện đúng hạn luật định, đề nghị được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa cho đến

trước khi nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định, các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình do Luật Tố tụng hành chính quy định. Việc thẩm phán dự khuyết thay thế thẩm phán là thành viên Hội đồng xét xử là phù hợp quy định của pháp luật tố tụng, cũng như việc các bên đương sự có quyền cung cấp chứng cứ và việc xem xét là quyền hạn của Hội đồng xét xử. Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện, nhận thấy theo kết quả của Trung tâm 3, lô hàng của ông V là hàng hóa đã qua sử dụng thuộc trường hợp cấm nhập khẩu theo Thông tư 12, Hải quan đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng quy định, đồng thời người khởi kiện không cung cấp được tình tiết gì mới tại phiên tòa phúc thẩm nên không có căn cứ để xem xét cho kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Hoàng V là bà Phùng Thị Bích H trong hạn luật định nên đủ điều kiện đề giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bà Phùng Thị Bích H, Luật sư Ngô Thị Hoàng A có đơn khiếu nại về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, xin hoãn phiên tòa, xin thay đổi Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và đề nghị điều tra tiêu cực. Khiếu nại này đã được giải quyết bởi Quyết định giải quyết khiếu nại số 1148/QĐ-GQKN ngày 07/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh với kết quả không chấp nhận khiếu nại. Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ cho bà H và Luật sư Hoàng A, hết thời hạn khiếu nại nhưng người khiếu nại không có ý kiến, không tiếp tục khiếu nại nên xem như người khiếu nại đã đồng ý với kết quả giải quyết. Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[2.1] Xét Biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC ngày 15/5/2019 của Chi cục Hải quan chuyên phát nhanh (Biên bản số 15):

Biên bản số 15 được Chi cục Hải quan chuyên phát nhanh lập vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 15/5/2019, được người bị kiện nộp cho Tòa án cấp phúc thẩm ngày 24/11/2021. Hội đồng xét xử nhận thấy, Biên bản số 15 là căn cứ pháp lý để người bị kiện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa được người bị kiện nộp hoặc Tòa án cấp sơ thẩm chưa thu thập mà Tòa án cấp sơ thẩm vẫn xem xét tính hợp pháp và tính có căn cứ của các Quyết định phát sinh từ Biên bản này là có thiếu sót và vi phạm thủ tục tố tụng.

Đồng thời, vai trò của công ty TNT là đơn vị thay mặt ông V làm thủ tục nhập khẩu lô hàng có tranh chấp chưa được đánh giá đúng. Bởi lẽ, trong suốt quá trình từ khi khai báo lô hàng nhập khẩu, lưu kho TNT, lập biên bản, kiểm tra thực tế lô hàng,... đều có sự chứng kiến và ký vào các biên bản nói trên của

đại diện công ty TNT. Cụ thể là ông Nguyễn Văn Minh T – Tổ trưởng Tổ thông quan hàng nhập khẩu và ông Bùi Duy P2 – Tổ trưởng khai thác hàng nhập khẩu. Họ có vai trò là người chứng kiến và có ký tên vào Biên bản số 15. Các ông này trình bày lô hàng của ông V ủy thác nhập khẩu đã qua sử dụng, có hành vi vi phạm hành chính trong khi ông V không thừa nhận hành vi nhập khẩu đơn gồm này là vi phạm. Hội đồng xét xử nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình thụ lý, xét xử đã không lấy lời khai của ông Nguyễn Văn Minh T và ông Bùi Duy P2, chưa cho đối chất giữa các bên để làm rõ nhiều nội dung phát sinh trong lời trình bày của họ, không đưa những người này vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2] Xét các kết quả trưng cầu giám định:

Trong vụ án hành chính, ngoài việc xem xét trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành các văn bản bị kiện thì Tòa án cấp sơ thẩm cần phải xét đến nội dung của các văn bản bị kiện. Trong vụ án này, người khởi kiện cho rằng lô hàng nhập về là hợp pháp, còn phía người bị kiện cho rằng lô hàng nhập khẩu về không hợp pháp. Do đó hai bên đã đồng ý tiến hành giám định.

Khi giải quyết thủ tục thông quan đối với lô hàng của ông Phạm Hoàng V, Đội thủ tục Hàng hóa xuất nhập khẩu 4 phối hợp với Tổ kiểm soát Chi cục và Đội kiểm soát Hải quan Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra thực tế lô hàng dưới sự chứng kiến của đại diện Công ty TNT thì ghi nhận “*Hai đơn bằng gốm đã qua sử dụng, nhóm hàng 6914 thuộc danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu*”. Để có căn cứ giải quyết lô hàng của ông V, Chi cục Hải quan Chuyển phát nhanh đã 2 lần trưng cầu giám định đến 2 cơ quan chuyên môn khác nhau và nhận được 2 kết quả khác nhau. Cụ thể:

- Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh có Giấy xác nhận số 234/VHP với nội dung: 01 (một) cặp đơn bằng gốm dùng để trang trí, đường kính đáy 35cm, đường kính phía trên (mặt trên của đơn) 34cm, cao 85cm. Gốm men nhiều màu kiểu gốm Sài Gòn; Đồ giả cổ, mô phỏng một ngôi miếu, có thể hiện hình người và tượng thần hộ pháp (thần bảo vệ đền, miếu). **Được phép nhập khẩu**, không vi phạm Nghị định 32/2012/NĐ-CP.

- Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 ra Thông báo kết quả giám định số 0383/N1.18/TĐ ngày 26/09/2018 có nội dung: “*Đơn bằng gốm dùng làm vật dụng trang trí. Tình trạng chất lượng: Tại thời điểm giám định hàng đã qua sử dụng, thuộc phụ lục I Danh mục hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng **cấm nhập khẩu** được ban hành kèm theo Thông tư 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương*”.

Nhận thấy 2 kết quả nêu trên là khác nhau cho cùng một đối tượng giám định. Bởi vì Phòng kiểm tra văn hóa phẩm xuất nhập khẩu căn cứ Nghị định 32/2012/NĐ-CP áp dụng cho quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh, còn Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 kết luận dựa trên Thông tư 12/2018/TT-BCT áp dụng cho Luật quản lý ngoại

thương trong đó có hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, phương tiện đã qua sử dụng cấm nhập khẩu. Như vậy, đối tượng là cặp đôn gồm trong lô hàng của ông V chưa xác định được là chủng loại gì, thuộc chức năng, thẩm quyền quản lý của cơ quan nhà nước nào nên việc trưng cầu giám định của Chi cục hải quan chuyển phát nhanh không đạt được kết quả thống nhất, thuyết phục.

Hội đồng xét xử cho rằng kết luận giám định lần hai không có ý nghĩa là đáng tin cậy hơn kết luận giám định lần một. Trong khi đó, kết quả giám định là căn cứ chủ yếu dẫn đến việc cơ quan Hải quan ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính hay là quyết định tịch thu. Các kết quả giám định nói trên đã có sự mâu thuẫn rõ ràng, đối lập, đồng thời cũng không có căn cứ khẳng định kết quả của cơ quan nào là đúng nhưng cấp sơ thẩm không làm rõ vấn đề này, không cho trưng cầu giám định của một cơ quan giám định độc lập để có kết quả khách quan hơn mà chấp nhận theo lập luận của người bị kiện là chưa đánh giá đầy đủ chứng cứ của vụ án, dẫn đến việc giải quyết nội dung vụ án chưa phù hợp.

Vi phạm nói trên của cấp sơ thẩm là nghiêm trọng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, vì vậy cần phải hủy bản án sơ thẩm để xác minh, xét xử lại theo thủ tục chung. Xét ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Yêu cầu của người khởi kiện về việc hủy các Quyết định số 1749/QĐ-CPN, Quyết định số 2046/QĐ-GQKN, Quyết định về tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính không xác định chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp số 78/QĐ-CPN ngày 27/08/2019 của Chi cục Hải quan chuyển phát nhanh - Cục Hải quan Thành phố Hồ Chí Minh, được thông quan lô hàng; yêu cầu của người bị kiện đề nghị xem xét xử lý hình sự đối với hành vi nhập khẩu đồ cổ của ông Phạm Hoàng V; án phí hành chính sơ thẩm sẽ được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, xử lý khi thụ lý lại.

[3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên người khởi kiện là ông Phạm Hoàng V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận một phần kháng cáo của người khởi kiện ông Phạm Hoàng V.

Tuyên xử:

1/ Hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 682/2020/HC-ST ngày

01/6/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Chuyển toàn bộ hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí phúc thẩm: ông Phạm Hoàng V không phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0091820 ngày 17/6/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP.Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (2);
- Lưu: hồ sơ (2), VP (5), 14b (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đắc Minh